

Ngày soạn:

BÀI 6

NGUYỄN DU “NHỮNG ĐIỀU TRÔNG THẤY MÀ ĐAU ĐÓN LÒNG”

(Đọc: 7 tiết, Thực hành tiếng Việt: 1 tiết, Viết: 3 tiết, Nói và nghe: 1 tiết)

A. MỤC TIÊU CHUNG

1. Về kiến thức:

- Tiểu sử về Nguyễn Du, những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật trong sáng tác của Nguyễn Du, vị trí của ông trong nền văn học dân tộc.
- Đọc hiểu một số tác phẩm tiêu biểu thơ của Nguyễn Du: Trao duyên (Trích Truyện Kiều), Độc Tiểu Thanh kí và một số văn bản khác.
- Thực hành biện pháp tu từ lặp cấu trúc, biện pháp tu từ đối.
- Quy trình viết văn bản thuyết minh về một tác phẩm văn học.
- Thảo luận giới thiệu một tác phẩm văn học.

2. Về năng lực:

- Vận dụng được những hiểu biết về Nguyễn Du để đọc hiểu một số tác phẩm của đại thi hào.
- Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của truyện thơ Nôm như: cốt truyện, nhân vật, người kể chuyện, độc thoại nội tâm, bút pháp miêu tả, ngôn ngữ.
- So sánh được hai văn bản văn học ở các giai đoạn khác nhau viết cùng đề tài; liên tưởng, mở rộng vấn đề để hiểu sâu hơn văn bản được đọc.
- Hiểu được đặc điểm và tác dụng của biện pháp tu từ lặp cấu trúc và biện pháp tu từ đối trong sáng tác văn học.
- Viết được bài văn thuyết minh về tác phẩm văn học, có lòng ghép một hay nhiều yếu tố như miêu tả, tự sự, biểu cảm, nghị luận.
- Giới thiệu được (dưới hình thức nói) một tác phẩm văn học theo lựa chọn cá nhân.

3. Về phẩm chất:

- Trân trọng những di sản văn học; đồng cảm, chia sẻ với tinh thần nhân đạo thấm đượm trong nền văn học truyền thống của dân tộc.

B. TIẾN TRÌNH BÀI DẠY

PHẦN 1: ĐỌC

TIẾT

TÁC GIA NGUYỄN DU

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Tiểu sử về Nguyễn Du.
- Những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật trong sáng tác của Nguyễn Du.
- Vị trí của Nguyễn Du trong nền văn học dân tộc.

2. Năng lực

- HS nhận biết được những thông tin chính trong tiểu sử của Nguyễn Du.
- HS nhận biết được những đặc điểm cơ bản về nội dung và nghệ thuật trong sáng tác của Nguyễn Du; từ đó vận dụng vào việc đọc hiểu các văn bản: Trao duyên (Trích Truyện Kiều), Độc Tiểu Thanh kí và một số văn bản khác trong phần Thực hành đọc.
- HS đánh giá được những đóng góp to lớn của Nguyễn Du đối với nền văn hóa, văn học dân tộc.

3. Phẩm chất:

- Biết tự hào và có ý thức gìn giữ di sản văn hoá của dân tộc.
- Kính trọng, biết ơn và học tập những nhân vật kiệt xuất đã có đóng góp lớn lao cho lịch sử và văn hoá dân tộc.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC, HỌC LIỆU

1. Thiết bị dạy học:

- Máy tính, ti vi, Máy chiếu, giấy AO, A4...

2. Học liệu:

- Bài giảng điện tử, sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, hình ảnh, clip về tác giả và tác phẩm, phiếu học tập, bảng kiểm.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Tổ chức

Lớp	Tiết	Ngày dạy	Sĩ số	Vắng

2. Kiểm tra bài cũ: Thực hiện trong phần khởi động

3. Bài mới:

HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu:

- Kết nối – tạo hứng thú cho học sinh, thu hút học sinh chuẩn bị tâm thế tiếp cận kiến thức về tác gia Nguyễn Du.


b. Nội dung:

- HS trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm:

- Câu trả lời đúng của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của Gv và Hs	Dự kiến sản phẩm
<p>B1. Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>- GV phát đoạn nhạc ví dặm tạo tâm thế cho HS.</p> <p>- GV đặt câu hỏi: Những câu hát trữ tình vừa rồi đã đưa chúng ta trở về với quê hương của tác giả <i>Truyện Kiều</i> mà các em đã có dịp tìm hiểu trong chương trình THCS. Sau đây, cô đưa ra 3 bức ảnh, các em hãy quan sát thật kỹ để chỉ ra cho cô những cụm từ được dùng để tôn vinh tác giả <i>Truyện Kiều</i>?</p> 	<p>- Cụm từ: Đại thi hào dân tộc; Danh nhân văn hóa thế giới</p>
<p>B2. Thực hiện nhiệm vụ:</p> <p>- HS trả lời.</p>	
<p>B3. Báo cáo thảo luận:</p> <p>- HS trả lời.</p>	
<p>B4. Đánh giá kết quả thực hiện:</p> <p>- GV nhận xét: Ở Việt Nam có những tên tuổi được tôn vinh là danh nhân văn hóa thế giới. Nhưng chỉ riêng Nguyễn Du được tôn vinh là đại thi hào dân tộc, danh nhân văn hóa thế giới. Vậy</p>	

điều gì đã tạo nên tâm vóc ấy? Bài học hôm nay cô trò chúng ta tiếp tục hành trình đi tìm câu trả lời trên.

HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Nội dung 1. TÌM HIỂU TRI THỨC NGŨ VĂN

a. Mục tiêu:

- Nhận biết đặc điểm của văn học trung đại Việt Nam: giao lưu và sáng tạo trong văn học trung đại Việt Nam.
- Nhận biết đặc điểm của truyện thơ Nôm.
- Vận dụng những hiểu biết về đặc điểm của văn học trung đại Việt Nam, đặc điểm truyện thơ Nôm vào việc tìm hiểu cuộc đời và đọc hiểu những sáng tác của Nguyễn Du.

b. Nội dung:

- HS trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm:

- Câu trả lời.

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của Gv và Hs	Dự kiến sản phẩm																																		
<p>B1. Chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS tự đọc phần Tri thức ngữ văn. - HS trả lời câu hỏi: Em hiểu như thế nào về hiện tượng giao lưu và sáng tạo trong văn hóa, văn học? Nêu dẫn chứng minh họa cho cách hiểu của em. <p>B2. Thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời câu hỏi. <p>B3. Báo cáo thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS trình bày. <p>B4. Đánh giá kết quả thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét và lưu ý những kiến thức trọng tâm. <p>B1. Chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS tự đọc phần Tri thức ngữ văn. - HS hoàn thành phiếu học tập: <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; margin-bottom: 10px;"> <thead> <tr> <th colspan="3" style="text-align: center;">Truyện thơ Nôm</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td style="width: 5%;">1</td> <td style="width: 20%;">Khái niệm</td> <td style="width: 75%;">.....</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Phân loại</td> <td>.....</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Đề tài, chủ đề</td> <td>.....</td> </tr> <tr> <td>4</td> <td>Nhân vật</td> <td>.....</td> </tr> <tr> <td>5</td> <td>Vị trí</td> <td>.....</td> </tr> </tbody> </table> <p>B2. Thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS hoàn thành phiếu học tập. <p>B3. Báo cáo thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS trình bày. <p>B4. Đánh giá kết quả thực hiện:</p>	Truyện thơ Nôm			1	Khái niệm	2	Phân loại	3	Đề tài, chủ đề	4	Nhân vật	5	Vị trí	<p>1. Giao lưu và sáng tạo trong văn học trung đại Việt Nam.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thời trung đại, Việt Nam nằm trong khu vực chịu ảnh hưởng giao thoa của hai nền văn hóa lớn là Trung Hoa và Ấn Độ. - Một số phương diện chính của sự giao lưu và sáng tạo: tư tưởng, ngôn ngữ - văn tự, thể loại, chất liệu thơ văn (thể tài, cốt truyện, điển cố,...). - Đặc điểm: giao lưu và sáng tạo trong văn học trung đại diễn ra theo nguyên tắc lựa chọn tinh hoa, chủ động “Việt hóa” các yếu tố ngoại lai để phù hợp với bản sắc và tinh thần văn hóa dân tộc. <p>2. Truyện thơ Nôm</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th colspan="3" style="text-align: center;">Truyện thơ Nôm</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td style="width: 5%;">1</td> <td style="width: 20%;">Khái niệm</td> <td style="width: 75%;">- Là loại hình tác phẩm tự sự kết hợp phương thức tự sự và trữ tình, được viết bằng chữ Nôm, chủ yếu sử dụng thể thơ lục bát hoặc song thất lục bát.</td> </tr> <tr> <td rowspan="3" style="width: 5%;">2</td> <td rowspan="3" style="width: 20%;">Phân loại</td> <td style="width: 20%;">Truyện thơ Nôm bình dân</td> <td style="width: 15%;">Truyện thơ Nôm bác học</td> </tr> <tr> <td>Tác giả</td> <td>- Khuyết danh, nho sĩ và trí thức bình dân.</td> <td>- Có tên tác giả, nho sĩ quý tộc có học vấn uyên bác.</td> </tr> <tr> <td>Cốt truyện</td> <td>- Lấy từ văn học</td> <td>- Lấy từ văn học Trung</td> </tr> </tbody> </table>	Truyện thơ Nôm			1	Khái niệm	- Là loại hình tác phẩm tự sự kết hợp phương thức tự sự và trữ tình, được viết bằng chữ Nôm, chủ yếu sử dụng thể thơ lục bát hoặc song thất lục bát.	2	Phân loại	Truyện thơ Nôm bình dân	Truyện thơ Nôm bác học	Tác giả	- Khuyết danh, nho sĩ và trí thức bình dân.	- Có tên tác giả, nho sĩ quý tộc có học vấn uyên bác.	Cốt truyện	- Lấy từ văn học	- Lấy từ văn học Trung
Truyện thơ Nôm																																			
1	Khái niệm																																	
2	Phân loại																																	
3	Đề tài, chủ đề																																	
4	Nhân vật																																	
5	Vị trí																																	
Truyện thơ Nôm																																			
1	Khái niệm	- Là loại hình tác phẩm tự sự kết hợp phương thức tự sự và trữ tình, được viết bằng chữ Nôm, chủ yếu sử dụng thể thơ lục bát hoặc song thất lục bát.																																	
2	Phân loại	Truyện thơ Nôm bình dân	Truyện thơ Nôm bác học																																
		Tác giả	- Khuyết danh, nho sĩ và trí thức bình dân.	- Có tên tác giả, nho sĩ quý tộc có học vấn uyên bác.																															
		Cốt truyện	- Lấy từ văn học	- Lấy từ văn học Trung																															

<p>- GV nhận xét và lưu ý những kiến thức trọng tâm.</p>			dân gian hoặc trong đời sống.	Quốc hoặc mang tính tự thuật.
		Hình thức nghệ thuật	- Thơ mộc, giản dị, hồn nhiên.	- Trau chuốt, điều luyện.
	3	Đề tài, chủ đề	- Rộng từ tôn giáo, lịch sử, xã hội đến cuộc sống đời thường, đặt ra nhiều vấn đề bức thiết của thời đại.	
	4	Nhân vật	<p>- Phong phú, đa dạng: vua chúa, quan lại, công chúa, tiểu thư, người hầu, người lao động, Nho sĩ,....</p> <p>- Đặc điểm của nhân vật: con người bên ngoài (ngoại hình, lời nói, cử chỉ, hành động...) và con người bên trong (cảm xúc, suy nghĩ, diễn biến tâm lí,...).</p> <p>- Nghệ thuật miêu tả nhân vật: tả cảnh ngụ tình, ngôn ngữ đối thoại, độc thoại, ngôn ngữ nửa trực tiếp,...</p>	
5	Vị trí	<p>- Đóng góp to lớn vào việc phát triển ngôn ngữ văn học dân tộc.</p> <p>- Nêu cao tinh thần tự hào dân tộc, góp phần gìn giữ ngôn ngữ dân tộc.</p>		
<p>B1. Chuyển giao nhiệm vụ - HS tự đọc phần Tri thức ngữ văn về biện pháp tu từ lập cấu trúc và biện pháp tu từ đối.</p> <p>B2. Thực hiện nhiệm vụ - HS tự nghiên cứu.</p> <p>B3. Báo cáo thảo luận - HS tự nghiên cứu.</p> <p>B4. Đánh giá kết quả thực hiện: - GV hướng dẫn HS tự nghiên cứu.</p>		<p>3. Biện pháp tu từ lập cấu trúc và biện pháp tu từ đối:</p> <p>- Lập cấu trúc: là biện pháp tu từ sử dụng những cụm từ hoặc câu có cùng kiểu cấu trúc nhằm nhấn mạnh nội dung cần biểu đạt, tạo nhịp điệu và tăng tính nhạc cho lời văn.</p> <p>- Đối: là biện pháp tu từ sử dụng những từ ngữ hoặc câu sóng đôi với nhau nhằm nhấn mạnh sự tương đồng hoặc tương phản giữa các nội dung cần biểu đạt, tạo nhịp điệu và tăng vẻ đẹp cân xứng cho lời văn.</p>		

Nội dung 2: ĐỌC VĂN BẢN TÁC GIA NGUYỄN DU

*HOẠT ĐỘNG ĐỌC VĂN BẢN

a. Mục tiêu:

- HS biết cách đọc và tìm hiểu nghĩa của một số từ trong phần chú thích.
- HS nhận biết được những thông tin chính trong tiểu sử và sự nghiệp sáng tác của Nguyễn Du.

b. Nội dung:

- HS đọc, quan sát SGK và tìm thông tin.
- GV hướng dẫn HS đọc văn bản và nắm rõ thông tin quan trọng và nghĩa một số từ Hán Việt ở phần chú thích

c. Sản phẩm: Câu trả lời đã hoàn thiện của cá nhân và nhóm.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: GV giao nhiệm vụ:</p> <p>(1) GV hướng dẫn cách đọc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS đọc văn bản trước khi đến lớp, tóm tắt vào vở những nội dung cơ bản. - Trên lớp: <ul style="list-style-type: none"> + Cho HS đọc thầm, chọn đọc thành tiếng một vài mục cần nhấn mạnh. + Hướng dẫn HS chú ý các câu hỏi gợi ý ở bên phải văn bản, thử trả lời nhanh các câu hỏi đó. + Tìm hiểu chú thích SGK để hiểu chính xác văn bản. <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + HS đọc VB, giải thích nghĩa từ khó. + GV quan sát, khích lệ HS. <p>Bước 3: Báo cáo, thảo luận:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tổ chức trao đổi + HS nhận xét lẫn nhau. <p>Bước 4: Đánh giá, kết luận:</p> <p>GV- nhận xét cách đọc của HS.</p>	<p>ĐỌC VĂN BẢN</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc - Tìm hiểu chú thích và giải thích từ khó SGK

*** HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ VĂN BẢN**

a. Mục tiêu:

- HS nhận biết được những thông tin chính trong tiểu sử của Nguyễn Du.
- HS nhận biết được những đặc điểm cơ bản về nội dung và nghệ thuật trong sáng tác của Nguyễn Du; từ đó vận dụng vào việc đọc hiểu các văn bản: Trao duyên (Trích Truyện Kiều), Độc Tiểu Thanh kí và một số văn bản khác trong phần Thực hành đọc.
- HS nhận xét, đánh giá được những đóng góp to lớn của Nguyễn Du đối với nền văn hóa, văn học dân tộc.

b. Nội dung: HS quan sát SGK, thực hiện theo hướng dẫn để tìm hiểu nội dung kiến thức.

c. Sản phẩm: Câu trả lời, sản phẩm nhóm của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>* Tìm hiểu về tiểu sử cuộc đời và sự nghiệp văn chương của Nguyễn Du</p> <p>Bước 1: GV giao nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhắc lại nhiệm vụ giao học sinh làm ở nhà: chia lớp thành 3 nhóm. <p>Nhóm 1</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nhiệm vụ: Tìm hiểu về cuộc đời Nguyễn Du + Câu hỏi 1: Lập niên biểu Nguyễn Du và thuyết trình những yếu tố ảnh hưởng đến tài năng Nguyễn Du. + Câu hỏi 2: Từ đó, em nhận xét về cuộc đời, con người Nguyễn Du. + Cách thực hiện nhiệm vụ: Thu thập tài liệu và xử lý thông tin 	<p>I. TIỂU SỬ</p> <p>1. Quê hương</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quê cha: làng Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, nay thuộc Hà Tĩnh, vùng đất sơn kì thủy tú, cũng là quê hương của những làn điệu dân ca ví dặm ngọt ngào, tha thiết ân tình.